

☄☄☄ Nhật Linh ☄☄☄

Bóng người trong sương mù

Ở ngoài, đêm tối như mực. Trong toa hạng nhì, riêng tôi ngồi đối diện với Trạch- một người bạn cũ, tình cờ gặp vì đi cùng trong một chuyến xe. Mười năm trước, bạn tôi còn là một người cầm lái xe lửa, cũng hàn vi như tôi; bây giờ gặp lại nhau trong toa hạng nhì, hai người cùng ngạc nhiên và cùng mừng cho nhau.

Lúc nói chuyện, tôi thấy bên bạn có cái hộp khám rất đẹp liền cầm lấy xem, rồi tình cờ mở hộp ra; bạn tôi có ý không bằng lòng nhưng vì nể tôi nên không nói gì. Tôi nhìn vào hộp thấy lạ: hộp bịt kín, ở trong có một con bướm rất to, hai cánh đã xơ xác. Tôi hỏi bạn:

- Con bướm này vùng tôi thường thấy luôn, quý gì mà anh giữ cẩn thận thế này?

- Vâng, bướm thường, nói cho đúng thì là một con ngài, nhưng đối với tôi... Vừa nói đến đấy, xe rầm rập đi qua một cái cầu sắt. Bạn tôi lắng tai nghe rồi nói:

- Xe đi qua cầu N.G. Tôi bắt con bướm chính ở giữa cái cầu này đã mười năm nay...

Thấy bạn có vẻ khác, tôi đoán có chuyện gì, liền hỏi:

- Con bướm này chắc cũng có sự tích gì đây?

- Vâng, những sự tích buồn... Chuyện đã ngoài mười năm trước độ anh đi Sài Gòn thì tôi còn là anh cầm lái tàu hoả. Chính độ ấy tôi chạy con đường này, tình cảm tôi độ ấy anh đã rõ.

- Cũng như tình cảnh tôi...

- Nhưng có một việc tôi không nói cho anh hay là độ ấy tôi có lấy một người vợ, nhưng giấu nhà, giấu mọi người, giấu anh. Chúng tôi sống trong cảnh nghèo khổ mà thật lấy làm sung sướng. Nhưng vì cảnh nghèo, vì nhà tôi không quen chịu được kham khổ nên người mỗi ngày một yếu dần.

Về sau, nhà tôi bị bệnh nặng mà tôi thì vẫn phải đi làm, không ai trông nom ở nhà. Một đêm nhà tôi yếu quá ngắt người mấy lần, mà chính đêm ấy là đêm tôi được ông Chánh cử đi cầm lái chuyến xe riêng chở quan an toàn quyền. Thật là một dịp rất hay cho tôi. Nhưng tôi biết không thể nào đi được, liền thưa với ông Chánh, nói là vợ ốm. Ông Chánh đập bàn, đập ghế, gắt:

- Tôi không biết! Một là mười giờ đêm nay anh phải có mặt ở ga, hai là từ giờ này trở đi anh đừng bước chân tới đây nữa. Thôi anh ra.

Lời ông Chánh nói quả quyết, tôi phân vân không biết nghĩ sao: lúc về nhà, ngồi ở đầu giường, nhìn đến vợ mới biết rằng không đi được, đầu mất việc làm cũng không cần.

Nhà tôi thấy tôi có vẻ lo nghĩ, hỏi duyên cớ vì sao, tôi liền đem việc ấy ra kể cho nhà tôi nghe. Nhà tôi nghe xong, vẻ mặt tươi hẳn lên, bảo tôi rằng:

- Thế cậu đi chứ! Việc gì phải ngần ngại! Tôi không việc gì đâu, đã thấy đợc nhiều. Chiều mai về nhớ mua cái gì làm quà cho tôi đấy.

Tôi thấy nhà tôi cười vui vẻ, tôi vững tâm, thay quần áo ra ga. Đến ga đúng mười giờ. Nhưng khi cho xe chạy rồi tôi mới thấy lo, tôi mới biết là tôi liêu. Lúc đó tôi có cảm giác lạ lẫm: hình như tôi đi thế này, lúc về chắc không nhìn thấy mặt

vợ nữa. Tôi cố định trí để cầm lái nhưng chỉ được một lúc thôi.

Bỗng cả chuyến xe lửa nghiêng về một bên, rồi lắc lư như muốn đổ. Người "ét" của tôi vội bỏ cái xẻng xúc than, níu lấy tôi, nói:

- Ô hay! Hôm nay ông làm sao sao thế? Chỗ ấy đường cong nguy hiểm thế mà ông không hãm máy. Ông ngủ à?

Tôi không ngủ nhưng người tuy ở đây mà trí còn nghĩ tới người vợ nằm đợi chết một thân, một mình trong gian nhà nhỏ kia. Mắt tôi hoa lên, mồ hôi ướt đầm cả người.

Xe đi vào khe núi, hết lên cao lại xuống thào như có vẻ nhọc nhằn. Tôi thò đầu ra cửa nhìn thẳng trước mặt, nhưng đêm ấy, sương mù đầy trời, không nhìn rõ gì cả, chỉ một màu trắng xoá dưới ánh hai cái đèn ở đầu toa. Bỗng tôi thấy ... rõ ràng, tôi thấy in trên sương mù một cái hình người đàn bà mặc áo rộng đứng dang tay. Tôi dụi mắt tưởng mình trông hoảng, nhưng không, hình người đàn bà vẫn đấy. Tôi gọi người "ét" lại cửa toa, bảo ông ta nhìn rồi hỏi:

- Bác có thấy gì không?

Vừa nói xong, hình người vụt biến mất. Bác "ét" thò đầu ra và bảo tôi:

- Chỉ thấy sương mù! Ông lại mê ngủ rồi

- Không, rõ ràng tôi thấy có hình người đàn bà in trên sa mù nhưng vừa biến mất.

Người "ét" cười ra vẻ không tin, lấy xẻng xúc than cho vào lò, còn tôi vẫn đứng nguyên chỗ cũ đăm đăm nhìn thẳng trước mặt. Được một lát, hình người đàn bà hiện ra, lần này rõ ràng hơn, hai tay vẫn dang thẳng như muốn ngăn đường, không cho xe chạy lên nữa.

Tôi gọi người "ét" nhưng bác ta làm bộ không nghe thấy, cứ cầm đầu xúc than cho vào lò. Tôi biết tôi không mê, tôi biết là cái hình người ấy có thật. mà ai nhìn cũng phải thấy. Tôi đến cầm tay bác "ét" kéo bác ra xem rồi bảo, quả quyết:

- Nhìn xem.!

Bác ta há hốc mồm giương to đôi mắt hết hoảng nói:

- Lạ thật!... Ma ông ạ!

Xe tiến đến đâu, cái hình bóng người lui đến đấy, có lúc mờ, có lúc rõ, lơ lửng giữa lưng chừng trời.

Rồi cái hình người ấy vẫy hai tay một cách thông thả, như có ý bảo chúng tôi đừng tiến lên nữa, có sự nguy hiểm.

Tôi bảo bác "ét":

- Bác này, lại có sự gì lại sắp xảy ra.

- Vâng, sao cái hình lại như lấy tay làm hiệu bảo ta đứng lại.

Cái hình người trước còn vẫy tay thông thả, sau vẫy thật nhanh như người tỏ ra ý thất vọng vì bảo chúng tôi không nghe.

-Hay ta dừng xe lại xem sao, chắc là ma!

- Không được, tự nhiên vô cớ.

Còn tôi lúc bấy giờ tai ù như người mất trí khôn, tôi văng vẳng như có tiếng người ở thật xa đưa lại, tiếng một người đàn bà bảo tôi:

- Đổ lại! Đổ lại!

Tôi lắng tai, tay nắm chặt lấy cái phanh như định hãm lại rồi lại không dám hãm.

Một lát sau, tôi lại nghe thấy tiếng người đàn bà, rõ hơn lần trước, giục tôi:

-Hãm lại! Hãm ngay lại!

Lúc bấy giờ tôi không biết nữa, nhắm mắt hãm phanh thật mạnh. Các toa rùng một cái, bánh xe kêu rít lên trong đêm thanh vắng, xe chạy từ từ một quãng rồi đổ hẳn. Tôi chưa kịp bước xuống, đã thấy người "xếp tanh" cầm đèn chạy lên hỏi:

- Việc gì thế?

Tôi luống cuống không biết trả lời làm sao, vì nói thật ai tin mình. Tôi trả lời một cách mập mờ:

- Chắc có sự gì lạ. Để tôi cầm đèn đi xem trước đã.

Lúc bấy giờ mấy ông hầu quan Toàn quyền cũng vừa đến, rồi thấy lạ, đi theo chúng tôi. Vừa đi được một quãng thì nghe có tiếng nước chảy âm âm. Tôi định tâm mới nhớ ra rằng đó là cầu N.G

Mấy đêm ấy mưa lũ, nước chắc chảy xiết, nên mới réo to như vậy. Đến bờ sông, giơ đèn lên soi, mấy người đều kinh hoảng: cái cầu N.G bị nước nguồn chảy về xoáy gãy làm đôi.

Một tý nữa, nếu không hãm kịp thì cả một chuyến xe riêng chở Toàn quyền đâm nhào xuống sông sâu, chắc không sống sót một ai: tưởng không có cái tai nạn nào ghê gớm hơn, thế mà chính nhờ tôi, nên mới không có cái tai nạn ấy. Tôi đứng ngẩn người không hiểu ra sao cả.

Người "xếp tanh" mừng cuống quát hỏi tôi:

- Sao ông biết mà hãm?

- Tôi cũng không hiểu.

Mấy người quan hầu có vẻ mừng lộ ra mặt, xúm xít quanh tôi hỏi dồn, tôi không biết trả lời ra sao, một lát mọi người đứng dẫn ra. Quan Toàn quyền đến: ngài không nề tôi là người lao động, trong lúc mừng quá, ngài giơ tay bắt tay tôi, cái bắt tay đầu bụi than rồi ngài tỏ lời khen.

Tôi chắc rồi sau thế nào cũng được trọng thưởng, nhưng trọng thưởng lúc đó đối với tôi cũng như không, tôi chỉ nghĩ đến nhà tôi ở nhà, không biết ra sao. Tôi đi trở lại và thoáng thấy con gì bám ở cái đèn để ở đầu toa, nhìn kỹ thì ra một con bướm thật to, vướng vào đèn đương đập cánh để tìm đường thoát. Chính là con bướm trong cái hộp này đây.

Trông thấy con bướm, tôi thốt nghĩ ra ngay. Chính phải rồi, chính cái hình người đàn bà lúc này là cái bóng con bướm này in lên trên sương mù, đầu con bướm là đầu hình người mà hai cánh con bướm đập là hai cánh tay người vậy.

Tôi bắt con bướm rồi định thả nó bay đi; sau nghĩ con bướm đã giúp mình được việc, nên giữ lại làm kỷ niệm. Tôi nhìn vào đồng hồ trong toa, thấy kim chỉ đúng hai giờ đêm...

Hôm sau tôi vừa về đến cổng nhà thì thẳng nhí chạy ra báo tin nhà tôi mất, mất vào khoảng một giờ đêm qua.

Tôi không tin nhảm, tôi chắc đó là một sự tình cờ, một sự ngẫu nhiên, nhưng tôi vẫn yên trí là linh hồn nhà tôi đã nhập vào con bướm này để phù hộ cho tôi tránh được tai nạn đêm hôm ấy. Nhưng tránh được tai nạn mà làm gì, tôi thoát được thân tôi mà làm gì, giàu sang phú quý bây giờ đối với tôi cũng như không, tôi cũng chỉ như con bướm này, xác đây mà hồn tận đâu đâu.

Bạn tôi kể xong chuyện, đập cái hộp khám lại rồi thẩn thờ nói:

- Bây giờ chỉ còn lại cái xác bướm không hồn.

[Từ tập truyện ngắn Anh Phải Sống, NXB Đời Nay, Hà Nội, 1934]